

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 73/2009/NQ-HĐND

Rạch Giá, ngày 10 tháng 7 năm 2009

NGHỊ QUYẾT

**Về việc điều chỉnh, bổ sung quy định chế độ, định mức chi
cho hoạt động thể dục thể thao tỉnh Kiên Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI BỐN**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 127/2008/TTLT/BTC-BVHTTDL ngày 24 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài chính - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc hướng dẫn thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên thể thao thành tích cao;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 02/2009/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 12 tháng 01 năm 2009 của Bộ Tài chính - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc hướng dẫn chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao;

Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 32/TTr-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc điều chỉnh, bổ sung quy định chế độ, định mức chi cho hoạt động thể dục thể thao tỉnh Kiên Giang; Báo cáo thẩm tra số 26/BC-BKTNS ngày 03 tháng 7 năm 2009 của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh tán thành Tờ trình số 32/TTr-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung quy định chế độ, định mức chi cho hoạt động thể dục thể thao tỉnh Kiên Giang, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh mức chi về chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên so với mức chi theo Nghị quyết số 22/2006/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2006 của Hội đồng nhân dân tỉnh và bổ sung chế độ dinh dưỡng cho Đội tuyển Hội khỏe Phù Đổng tỉnh, Đội tuyển Hội khỏe Phù Đổng huyện (nội dung chi, đối tượng và mức chi cụ thể theo Biểu số 1 kèm theo Nghị quyết này).

2. Bổ sung đối tượng là vận động viên năng khiếu nghiệp dư: được hưởng chế độ tập luyện là 15.000 đồng/người/ngày.

3. Điều chỉnh mức chi về chế độ bồi dưỡng Ban Tổ chức, trọng tài, nhân viên phục vụ so với mức chi theo Nghị quyết số 19/2008/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh (nội dung chi, đối tượng và mức chi cụ thể theo Biểu số 2 kèm theo Nghị quyết này).

4. Đối với các giải thi đấu khu vực do tỉnh đăng cai chi theo điều lệ giải quy định. Trường hợp điều lệ giải không quy định thì mức chi cụ thể như sau: điều chỉnh mức chi theo Thông tư 02/2009/TTLT-BTC-BVHTTDL tăng hơn từ 25%-50% so với mức chi của Nghị quyết này.

5. Chế độ tiền ăn: tiền ăn trong quá trình tổ chức giải cho các đối tượng là thành viên Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức và các tiểu ban Đại hội thể dục thể thao, hội thi thể thao; thành viên Ban Tổ chức và các tiểu ban chuyên môn từng giải đấu; trọng tài, giám sát điều hành, thư ký các giải đấu (bao gồm cả thời gian tối đa 2 ngày trước làm công tác chuẩn bị tập huấn trọng tài và 1 ngày sau thi đấu) như sau: mức chi cấp khu vực và cấp tỉnh 50.000 đồng/người/ngày; cấp huyện 40.000 đồng/người/ngày.

6. Chế độ chi tiêu cấp xã: các chế độ, định mức nêu trên đối với cấp xã mức chi không vượt quá 70% so với cấp huyện.

7. Các chế độ khác: thực hiện theo các quy định hiện hành có liên quan của Nhà nước.

Điều 2. Thời gian thực hiện: Nghị quyết này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Điều 3. Tổ chức thực hiện: Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, triển khai các cấp, các ngành, các địa phương thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát chặt chẽ việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang khóa VII, kỳ họp thứ hai mươi bốn thông qua./.

CHỦ TỊCH

Trương Quốc Tuấn

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Biểu số 01

**CHẾ ĐỘ CHI DINH DƯỠNG ĐẶC THÙ ĐỐI VỚI VẬN ĐỘNG VIÊN,
HUẤN LUYỆN VIÊN THỂ THAO THÀNH TÍCH CAO**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 73/2009/NQ-HĐND ngày 10/7/2009
của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang)*

Đơn vị: đồng/người/ngày

TT	Đối tượng	Trong thời gian tập trung tập luyện	Trong thời gian thi đấu
01	Đội tuyển tỉnh	90.000	120.000
02	Đội tuyển trẻ tỉnh	70.000	90.000
03	Đội tuyển năng khiếu tỉnh	50.000	90.000
04	Đội tuyển huyện, thị xã, thành phố	50.000	70.000
05	Đội trẻ, năng khiếu huyện, thị xã, thành phố	40.000	60.000
06	Đội tuyển Hội khỏe Phù Đổng tỉnh	50.000	70.000
07	Đội tuyển Hội khỏe Phù Đổng huyện	40.000	60.000

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Biểu số 02

CHẾ ĐỘ BỒI DƯỠNG
ĐỐI VỚI CÁC GIẢI THI ĐẤU THỂ THAO

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 73/2009/NQ-HĐND ngày 10/7/2009
của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang)*

TT	Nội dung chi	Cấp tỉnh	Cấp huyện
A	B	1	2
I	Môn bóng đá, bóng chuyền		
01	Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức; Trưởng, Phó các tiểu ban chuyên môn	65.000đ/người/ngày	50.000đ/người/ngày
02	Thành viên các tiểu ban chuyên môn	50.000đ/người/ngày	40.000đ/người/ngày
03	Giám sát, trọng tài chính	50.000đ/người/trận	40.000đ/người/trận
04	Thư ký, trọng tài khác	40.000đ/người/trận	30.000đ/người/trận
05	Bộ phận y tế	35.000đ/người/buổi	25.000đ/người/buổi
06	Lực lượng làm nhiệm vụ trật tự, bảo vệ, nhân viên phục vụ	30.000đ/người/buổi	20.000đ/người/buổi
II	Các môn khác		
01	Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức; Trưởng, Phó các tiểu ban chuyên môn	65.000đ/người/ngày	50.000đ/người/ngày
02	Thành viên các tiểu ban chuyên môn	50.000đ/người/ngày	40.000đ/người/ngày
03	Giám sát, trọng tài chính	50.000đ/người/buổi	40.000đ/người/buổi
04	Thư ký, trọng tài khác	40.000đ/người/buổi	30.000đ/người/buổi
05	Bộ phận y tế	35.000đ/người/buổi	25.000đ/người/buổi
06	Lực lượng làm nhiệm vụ trật tự, bảo vệ, nhân viên phục vụ	30.000đ/người/buổi	20.000đ/người/buổi